

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 17-10-2019

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận

2. Bà Hồ Đàm Như Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông **Trần Văn Ph**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 22 đường D, tổ 12 (9 cũ) phường E, quận G, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 04 tháng 4 năm 2019, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ng trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Ph xây dựng gia đình với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống hai vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Ph chơi cờ bạc, rượu chè, không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Ông

bà bắt đầu sống ly thân từ năm 2015 và kéo dài cho đến nay, bà đã cho ông Ph nhiều cơ hội thay đổi bản thân nhằm mục đích hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay, bà xác định không còn tình cảm với ông Ph, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin được ly hôn đối với ông Ph.

- Về con chung: Bà và ông Ph có 01 người con chung là Trần Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2015. Ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác định không có.

*** Ông Trần Văn Ph đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến và cũng không có ý kiến phản hồi.**

*** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:**

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đối với ông Trần Văn Ph trong suốt quá trình tố tụng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến phản hồi, như vậy ông Ph không tuân thủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định mâu thuẫn của vợ chồng bà Ng, ông Ph đã trầm trọng kéo dài. Xét yêu cầu ly hôn của bà Ng với ông Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ng.

- Về quan hệ con chung: Xét nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Ng là có căn cứ, phù hợp với Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Ng và ông Trần Văn Ph là tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ cư trú ở địa bàn quận Thanh Khê nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Trần Văn Ph mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ng và ông Trần Văn Ph xây dựng gia đình với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân tự nguyện. Đây

là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo bà Ng thì vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông Ph thường xuyên chơi bời, rượu chè, cờ bạc mà không lo tập trung làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ con nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau, ông bà đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Ng xác định không còn yêu thương ông Ph nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa thì ông Ph đều vắng mặt không có lý do, cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn, điều đó chứng tỏ ông Ph cũng không tha thiết hàn gắn lại mối quan hệ hôn nhân với bà Ng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn vợ chồng của bà Ng và ông Ph đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, xét yêu cầu ly hôn của bà Ng là phù hợp với Điều 50 và Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Ng xác định bà và ông Ph có 01 con chung là Trần Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2015. Trong trường hợp ly hôn, bà Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét yêu cầu nêu trên của bà Ng, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, ông Ph đều vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện nguyện vọng được nuôi con của ông Ph là không có; xét yêu cầu được nuôi con của bà Ng và yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ, phù hợp với Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng xác định không có; ông Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Ng phải chịu; án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con ông Ph phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 28, 35, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ng về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” đối với ông Trần Văn Ph.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ng được ly hôn ông Trần Văn Ph.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2015. Ông Trần Văn Ph cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu khi bản án có hiệu lực pháp luật, vào ngày 05 hàng tháng.

Các đương sự vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí :

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Ng phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004801 ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Ng đã nộp đủ án phí.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Trần Văn Ph phải chịu.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- UBND P. Thanh Khê Tây (GCNKH số 56 ngày 04.6.2012);
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thái